

Bình Định, ngày 14 tháng 9 năm 2022

*

Số 36-KH/TU

SỞ NỘI VỤ TỈNH BÌNH ĐỊNH	
ĐẾN	Số: 10455
	Ngày: 23/9/22
Chuyển:	
Số và Ký hiệu HS:	

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030

Thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Kết luận số 34-KL/TW) và Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW ngày 30/6/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương thực hiện Kết luận số 34-KL/TW (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, cụ thể như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nhận thức sâu sắc tính chất, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; trên cơ sở đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp và cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; góp phần tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, sự đoàn kết, thống nhất và giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng; chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, kiên quyết xử lý sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực trong Đảng và hệ thống chính trị.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với công tác kiểm tra, giám sát; đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; bổ sung, hoàn thiện phương pháp, nội dung công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong tình hình mới theo quy định và hướng dẫn của Trung ương Đảng.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ Kiểm tra Đảng có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, tuyệt đối trung thành, đoàn kết, công minh, liêm khiết, chính trực, kỷ cương, tận tụy, trung thực, chuyên sâu, chuyên nghiệp, có kinh nghiệm thực tiễn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Kết luận số 34-KL/TW phải đúng mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra; phù hợp và bám sát thực tiễn tại địa phương, đơn vị.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp bám sát nội dung Kết luận số 34-KL/TW, Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW và Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch nhiệm kỳ và hàng năm gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh và các mục tiêu, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị; xác định rõ vai trò, trách nhiệm, nội dung, phương thức, thời gian thực hiện.

II - NHIỆM VỤ, NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đối với công tác kiểm tra, giám sát

1.1 - Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Kế hoạch này tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2022.

1.2 - Ban hành đầy đủ và kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế... về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng theo thẩm quyền.

Thời gian hoàn thành: Từ Quý III/2022.

1.3 - Ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan điều tra, thanh tra, viện kiểm sát nhân dân, tòa án nhân dân cùng cấp và các cơ quan liên quan. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các quy chế phối hợp để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình mới.

Thời gian hoàn thành: Từ Quý III/2022.

1.4 - Tăng cường sự phối hợp giám sát của Đảng với giám sát của Nhà nước và của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Phát huy vai trò giám sát của nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ và rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.

1.5 - Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Chủ động công khai thông tin sau mỗi kỳ họp ủy ban kiểm tra, nhất là kết quả kiểm tra, giám sát, xử lý các vụ việc để phát huy hiệu quả, tác dụng trong giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm, giúp định hướng đúng dư luận và thể hiện sự công khai, minh bạch để nhân dân giám sát. Kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng những nhân tố mới, cách làm hay, điển hình tốt, phát huy sự năng động, sáng tạo của tổ chức đảng, đảng viên trong công tác kiểm tra, giám sát. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.

1.6 - Cấp ủy, nhất là người đứng đầu xây dựng kế hoạch thường xuyên làm việc với ủy ban kiểm tra để kịp thời chỉ đạo, định hướng công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

2.1 - Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp theo phương châm “giám sát phải mở rộng”, “kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm”, tập trung vào việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng; các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm; việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; kê khai tài sản, thu nhập... Mở rộng giám sát trên tất cả các địa bàn, lĩnh vực; chú trọng vào những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết, dư luận xã hội quan tâm; nâng cao tính chủ động để kịp thời nhắc nhở, cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ sớm, từ xa.

Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo gắn với trách nhiệm của người đứng đầu để phòng, chống vi phạm trong tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản thực hiện quy định pháp luật, ban hành và phê duyệt chủ trương... có lòng ghép “lợi ích nhóm”, lợi ích cục bộ.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.

2.2 - Cấp ủy, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt, cấp ủy viên và cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý phải thường xuyên tự kiểm tra, kịp thời phát hiện những hạn chế, khuyết điểm để chủ động khắc phục, chấn chỉnh không để dẫn đến vi phạm. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện miễn nhiệm, từ chức của cán bộ, đảng viên không đủ năng lực, uy tín, trách nhiệm người đứng đầu khi cấp có thẩm quyền kết luận đã để xảy ra tham nhũng, tiêu cực ở cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách.

Chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, tập trung vào các lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, nhất là kiểm tra dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội. Xử lý kỷ luật nghiêm minh, kịp thời, triệt để, đồng bộ các tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.

2.3 - Ủy ban kiểm tra cấp trên thường xuyên, kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát, nhất là trong xử lý các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, dễ xảy ra vi phạm, các vụ việc về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”; kịp thời xử lý kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” ngay tại cơ sở, chi bộ.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.

3. Thường xuyên tổng kết thực tiễn, chủ động dự báo, kịp thời hoàn thiện các quy định, quy chế, quy trình, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng phù hợp với quy định của Trung ương

- Thường xuyên thực hiện sơ kết, tổng kết, tổ chức các hội nghị chuyên đề về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng để đánh giá, tổng hợp các vấn đề phát sinh trong thực tiễn; kịp thời phát hiện, xác định nguyên nhân những hạn chế, khuyết điểm, khó khăn, vướng mắc, từ đó có các đề xuất về dự báo tình hình và giải pháp khắc phục, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, quy định, quy chế, hướng dẫn của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp rà soát những quy định, quy chế, hướng dẫn, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng để kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi để các cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất.

- Cải tiến phương pháp, kỹ năng, nâng cao chất lượng công tác theo dõi, nắm tình hình địa bàn, lĩnh vực, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, bảo đảm khách quan, dân chủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, khả thi.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành Kiểm tra Đảng của Đảng bộ tỉnh; triển khai ứng dụng phần mềm hệ thống quản lý, theo dõi, tổng hợp báo cáo theo kế hoạch và hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra công minh, liêm chính; tổ chức bộ máy cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp đồng bộ, tinh gọn

- Thực hiện luân chuyển cán bộ kiểm tra các cấp sang các ngành, các cấp và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng gắn với các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng về công tác cán bộ.

- Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra các cấp đảm bảo đồng bộ, thống nhất, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phân định rõ tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ của cơ quan ủy ban kiểm tra cấp tỉnh, cấp huyện; quy định cụ thể cơ cấu, số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra kiêm nhiệm ở các cấp theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra liêm khiết, công minh, chính trực, có bản lĩnh, dũng khí đấu tranh, gương mẫu, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, tận tụy, trách nhiệm. Thực hiện công tác tuyển dụng, tiếp nhận, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ phù hợp với tiêu chí, tiêu chuẩn, khung năng lực cán bộ làm công tác kiểm tra; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ kiểm tra các cấp theo quy định.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, giám sát, nhất là cán bộ kiểm tra cấp cơ sở. Thường xuyên cập nhật kiến thức, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cấp ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra các cấp. Tăng cường nghiên cứu, trao đổi nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng để rút ra những kinh nghiệm, cách làm hay, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện thí điểm cơ chế đại hội đảng bộ bầu ủy ban kiểm tra, ủy ban kiểm tra cấp trên lựa chọn, giới thiệu chuẩn y... thành viên ủy ban kiểm tra cấp dưới khi có chủ trương và quy định của Trung ương

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, xây dựng và ban hành kế hoạch, tổ chức thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị. Hàng năm (trước ngày 10/12), báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để tổng hợp trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Bộ Chính trị.

2. Giao Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng thông tin kịp thời đến Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Bộ Chính trị xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị (b/c),
- Ban Bí thư (b/c),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (b/c),
- Vụ 5 - UBKTTW (b/c),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Đoàn TNCS HCM tỉnh,
- Báo Bình Định, Đài PT và TH Bình Định,
- CPVP, CVK1,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Hà Quốc Dũng